

Số: 89/KH-UBND

Tân Kỳ, ngày 08 tháng 04 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Tân Kỳ giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Chương trình hành động số 03-CTr/ĐU ngày 29/9/2025 của Đảng ủy xã Tân Kỳ về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Tân Kỳ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Kế hoạch số 31-KH/ĐU ngày 30/3/2026 của Đảng ủy xã Tân Kỳ về hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Tân Kỳ giai đoạn 2026 – 2030. UBND xã Tân Kỳ ban hành Kế hoạch thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Tân Kỳ giai đoạn 2026 – 2030 cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích:

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động 328-KH/TU về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức và các đơn vị doanh nghiệp, hợp tác xã về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ban hành chương trình hành động của chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP và chương trình hành động của Ban Chỉ đạo thực hiện quyết số 57-NQ/TW xã Tân Kỳ.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm để các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức và các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP và chương trình hành động của Ban Chỉ đạo thực hiện quyết số 57-NQ/TW xã Tân Kỳ

##### 2. Yêu cầu

- Xây dựng chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, sát đúng; có phân công nhiệm vụ rõ ràng, đúng với chức năng, nhiệm vụ gắn với lộ trình thực hiện.

- Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn của xã Tân Kỳ đồng thời triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

- Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Kỳ lần thứ I và Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động 328-KH/TU với bảo đảm khả thi, đồng bộ, thống nhất về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trở thành động lực quan trọng thúc

đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Xây dựng chính quyền số hướng tới chính quyền thông minh; thúc đẩy mạnh mẽ phát triển kinh tế số, xã hội số. Thể chế số được xây dựng đồng bộ, song song với quá trình nâng cao nhận thức số, kỹ năng số của toàn dân; Hạ tầng số phát triển đột phá, rộng khắp, bền vững; Các nền tảng số, hệ thống thông tin triển khai đầy đủ, kết nối liên thông, an toàn; Chuyển đổi số trở nên quen thuộc, gần gũi và người dân chính là chủ thể. Các hoạt động của hệ thống chính trị được đưa lên môi trường số thuận lợi, an toàn, đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm liên thông, hiệu quả giữa 4 khối Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và Hội đồng nhân dân trên nguyên tắc “Một hệ thống thống nhất- Một dữ liệu duy nhất- Một dịch vụ liền mạch”.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Đến năm 2030**

*(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

## **III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo**

#### **1.1. *Đẩy mạnh hoạt động phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động quản lý nhà nước***

- Ban hành đầy đủ các kế hoạch hằng năm về ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; lồng ghép các nhiệm vụ vào kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của xã.

- Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, coi đây là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát động phong trào thi đua ứng dụng công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; biểu dương các mô hình, cá nhân tiêu biểu trong ứng dụng khoa học – công nghệ vào sản xuất và quản lý.

#### **1.2. *Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế – xã hội***

- Khuyến khích các mô hình kinh tế ứng dụng khoa học – công nghệ: sản xuất nông nghiệp thông minh, truy xuất nguồn gốc, thương mại điện tử, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; tạo điều kiện cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất tiếp cận các ứng dụng công nghệ mới, giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao, từng bước hình thành các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Khuyến khích phát triển các ý tưởng sáng tạo trong thanh niên, phụ nữ, nông dân trẻ; thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với lợi thế địa phương.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã chuyển đổi mô hình kinh doanh theo hướng số hóa, tự động hóa quy trình và ứng dụng phần mềm quản trị; Ứng dụng các giải pháp công nghệ trong giáo dục, y tế, văn hóa như lớp học số, hồ sơ sức khỏe điện tử...

- Tranh thủ nguồn lực từ các chương trình, dự án, chính sách cấp trên về hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ; Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ mới, triển khai mô hình điểm về ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, giáo dục, y tế; lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình chuyển đổi số, nông thôn mới, phát triển kinh tế – xã hội để đầu tư cho hoạt động khoa học – công nghệ tại địa phương.

### **1.3. Phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ**

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kiến thức khoa học – công nghệ cho đội ngũ cán bộ, công chức xã;

- Tăng cường công tác chuyên giao tiến bộ kỹ thuật thông qua đào tạo, tập huấn, mô hình trình diễn, hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ số, các nền tảng thanh toán điện tử, ứng dụng nông nghiệp thông minh...

- Tăng cường truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò của khoa học – công nghệ và đổi mới sáng tạo. Khuyến khích phát triển các ý tưởng sáng tạo trong thanh niên, phụ nữ, nông dân trẻ; thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với lợi thế địa phương.

### **1.4. Mở rộng hợp tác, liên kết nhằm thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ**

- Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ, đơn vị chuyên môn của tỉnh nhằm triển khai các giải pháp công nghệ mới; tạo điều kiện để các công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia nghiên cứu, chuyên giao và ứng dụng các mô hình đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã.

- Khuyến khích doanh nghiệp, HTX, tổ chức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đầu tư, phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ trên địa bàn xã.

## **2. Về Công tác chuyển đổi số**

### **2.1. Nhận thức số**

- Tổ chức tập huấn về chuyển đổi số cho 100% cán bộ, công chức các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc và HĐND; Cán bộ chủ chốt làm công tác chuyển đổi số các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn.

- Hàng năm tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); tiếp tục triển khai mạnh mẽ, thực chất phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao kiến thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin (ATTT) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng internet trên địa bàn xã.

### **2.2. Thể chế số**

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Tân Kỳ; Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy

chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp trên địa bàn xã Kỳ Tân.

- Hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả quy chế vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin như: Quy chế quản lý văn bản và điều hành VNPT-IOFFICE; Quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử; Công khai quy trình nội bộ điện tử; Quy chế đảm bảo an toàn thông tin.

- Triển khai bộ tiêu chí để đánh giá mức độ Chuyển đổi số cấp xã theo bộ tiêu chí do UBND tỉnh ban hành.

### **2.3. Hạ tầng số**

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước: trang thiết bị CNTT; hạ tầng mạng LAN; mạng internet tốc độ cao...; đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng hệ thống dùng chung của cấp trên.

- Triển khai các thiết bị công nghệ thông tin cơ bản tại khối, xóm đảm bảo thuận lợi trong quá trình phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.

- Phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn phát triển hạ tầng viễn thông, rà soát, bổ sung quy hoạch trạm BTS, trong đó ưu tiên thay thế dần bằng các trạm BTS 5G, hoàn thành phủ sóng 4G, 5G theo chỉ tiêu được giao trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch hành động 328-KH/TU.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối ba cấp hành chính từ Trung ương, tỉnh đến cấp xã để phục vụ phát triển chính quyền số.

### **2.4. Nhân lực số**

- Phân công công chức chuyên trách chuyển đổi số đảm bảo đủ năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công tác chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng ở xã, khối, xóm; thực hiện tốt nhiệm vụ hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng nền tảng số, cài đặt ứng dụng, giải đáp vướng mắc kỹ thuật. Ưu tiên phát triển lực lượng thanh niên làm nòng cốt trong công cuộc chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho các cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức trong toàn bộ hệ thống chính trị được cập nhật kiến thức chuyển đổi số hàng năm thông qua các chương trình đào tạo, tập huấn, hướng dẫn (trực tiếp hoặc trực tuyến), trong đó ưu tiên kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu làm việc trên môi trường số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc...

- Tập huấn cho đội ngũ cán bộ khối, xóm kỹ năng cơ bản về vận hành thiết bị công nghệ thông tin; kiến thức phù hợp về chính quyền số.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin do cấp trên tổ chức.

- Tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào bình dân học vụ số. Yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị phải tham gia và hoàn thành

các bài học có liên quan đến chuyển đổi số trên nền tảng <https://binhdanhocvuso.gov.vn>.

### **2.5. An toàn thông tin mạng**

- Nâng cấp hệ thống mạng LAN nội bộ đảm bảo an toàn thông tin hoạt động ổn định theo quy định; Bố trí máy móc, trang bị theo đúng quy định của công tác bảo mật. Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

- Triển khai hệ thống phòng chống mã độc, rà soát, cài đặt phần mềm Bkav hoặc VNPT Smart IR cho máy tính của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan.

- Triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố. Cử công chức chuyên trách tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

### **2.6. Chính quyền số**

- Tập trung đẩy mạnh giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công; nâng cao chỉ số người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Chỉ đạo, đôn đốc người dùng thường xuyên của các phòng, ban, ngành UBND xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, của xã.

### **2.7. Kinh tế số**

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân; thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho các hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Xây dựng và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất và kinh doanh đối với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh và chuỗi sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm VietGAP, OCOP trên địa bàn xã.

- Ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

### **2.8. Xã hội số.**

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp, phát triển hạ tầng mạng di động 5G trong cơ quan nhà nước, các cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế, nhà văn hoá khối, xóm và phủ rộng khắp trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet, phủ sóng di động 4G/5G đến các hộ gia đình; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán, nạp thuế điện tử.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo hiệu quả. Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số.

- Triển khai chương trình thanh niên với chuyên đổi số, gồm: nâng cao nhận thức của Đoàn viên thanh niên với chuyên đổi số; đồng hành với thanh niên trong phong trào thi đua chuyên đổi số; Thanh niên xung kích trong hoạt động chuyên đổi số.

*(các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)*

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ nội dung Nghị quyết 57 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số và CCHC; Gắn trách nhiệm của người đứng đầu và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân gắn với kết quả thực hiện.

- Cụ thể hóa bằng kế hoạch hàng năm, trong đó phải xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá cụ thể, định kỳ đo lường và công bố kết quả.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cũng như cảnh báo, xử lý các nhóm chỉ tiêu, nhiệm vụ có khả năng không hoàn thành hoặc chậm tiến độ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với thực thi công vụ, đạo đức công vụ; Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các hiện tượng, hành vi gây nhiễu, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp

##### **2. Công tác tuyên truyền**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn về sự cần thiết, tính cấp thiết của chuyên đổi số và phát triển khoa học, công nghệ. Chỉ đạo thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền bảo đảm thường xuyên, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; kịp thời phản ánh các hoạt động chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia ứng dụng các dịch vụ, tiện ích số.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng trực quan sinh động, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác tuyên truyền; dễ hiểu, dễ nhớ, dễ vận dụng.

### **3. Giải pháp về nguồn lực**

- Quan tâm thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo chuẩn hóa năng lực, trình độ.

- Bố trí đủ nguồn tài chính cho công tác chuyển đổi số và phát triển khoa học công nghệ

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương; các chương trình mục tiêu, đề án, dự án có liên quan.

2. Nguồn vốn huy động đầu tư từ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn vốn từ các quỹ hỗ trợ, đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; quỹ phát triển khoa học và công nghệ các cấp, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hoá – xã hội**

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động 328-KH/TU. Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp

- Tham mưu tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập, nâng cao tri thức số, tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn.

- Triển khai quy tắc ứng xử trên môi trường số.

- Tham mưu phát động phong trào thi đua, phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, năng suất lao động trên địa bàn xã nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nghiệp và Nhân dân, góp phần thực hiện thành công cuộc cách mạng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chú trọng khích lệ, động viên, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với các nhà sáng chế, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các

mô hình tiêu biểu, điển hình trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

## **2. Phòng Kinh tế**

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai mô hình kinh tế số ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, tiêu thụ công nghiệp, dịch vụ thương mại.

- Đề xuất các mô hình ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh, như: sử dụng cảm biến, tự động hóa trong trồng trọt, chăn nuôi, hệ thống truy xuất nguồn gốc, nông nghiệp thông minh.

- Hỗ trợ xây dựng mã QR truy xuất nguồn gốc, tem nhãn điện tử cho các sản phẩm địa phương; Hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp nhỏ ứng dụng công nghệ số vào quy trình sản xuất – kinh doanh.

- Phối hợp với Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên tổ chức tập huấn kỹ năng sử dụng sàn thương mại điện tử (Postmart, Voso, Shopee...) để đưa sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP của xã lên môi trường số; hướng dẫn thực hành về kinh tế số, nông nghiệp số cho hộ nông dân, HTX, tổ hợp tác.

- Hỗ trợ kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã để triển khai mô hình chuyển đổi số tại địa phương.

## **3. Văn phòng HĐND-UBND xã-** Tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo Chính phủ.

- Tham mưu đảm bảo an toàn thông tin, công tác bảo mật, xây dựng hồ sơ phê duyệt cấp độ đảm bảo an toàn thông tin tại Cơ quan UBND xã.

- Tham mưu cho UBND các giải pháp ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành.

## **4. Công an xã**

- Thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử trong phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Tăng cường cấp tài khoản định danh điện tử (VNeID), hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng trong các dịch vụ công (khai sinh, đăng ký tạm trú, BHYT...).

- Tham gia tổ công tác chuyển đổi số cấp thôn; phối hợp với đoàn thể, trường học tổ chức tuyên truyền bảo mật thông tin, an ninh mạng, phòng chống lừa đảo công nghệ cao.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu về đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trên địa bàn xã.

## **6. Trung tâm Hành Chính Công**

- Tăng cường chỉ đạo kiểm soát thủ tục hành chính, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực như: Tư pháp, sản xuất kinh doanh, đất đai...

- Tổ chức tiếp nhận và giải quyết TTHC thông qua nền tảng số, ưu tiên triển khai các dịch vụ công toàn trình, phi địa giới hành chính.

- Chỉ đạo nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định của Chính phủ về lưu trữ điện tử.

- Tạo lập cơ sở dữ liệu TTHC điện tử đồng bộ, phục vụ tra cứu, báo cáo và liên thông với cấp trên. Kết nối phần mềm với hệ thống văn bản điện tử, chữ ký số, hộp thư công vụ nhằm đảm bảo quy trình xử lý hồ sơ đồng bộ, hiện đại, không giấy tờ.

- Nâng cao chất lượng phục vụ và đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

## **5. Các trường học, trạm Y tế xã**

### **5.1. Đối với trường học**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, quản lý, kiểm tra đánh giá học sinh.

- Triển khai học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, phần mềm quản lý trường học, kết nối đồng bộ với hệ thống của sở giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên sử dụng phương pháp dạy học tích cực có ứng dụng công nghệ AI, sử dụng các nền tảng trực tuyến (Zoom, Google Meet, Azota...).

- Tăng cường phát triển kỹ năng số cho học sinh, giáo viên.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa, CLB Tin học, cuộc thi tìm hiểu về chuyên đổi số, khởi nghiệp sáng tạo.

- Bồi dưỡng giáo viên kỹ năng số và kiến thức cơ bản về đổi mới sáng tạo, sử dụng tài nguyên giáo dục mở.

### **5.2. Trạm y tế**

- Ứng dụng phần mềm quản lý khám, chữa bệnh và hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân toàn xã, đảm bảo mỗi người dân có 1 mã định danh y tế duy nhất. Thực hiện nhập liệu đầy đủ thông tin khám, chữa bệnh và kết nối dữ liệu lên hệ thống y tế của tỉnh theo quy định của Bộ Y tế.

- Khuyến khích người dân sử dụng sổ khám bệnh điện tử, theo dõi lịch sử điều trị online qua các nền tảng y tế.

- Quản lý và cập nhật dữ liệu tiêm chủng, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm... lên hệ thống tiêm chủng quốc gia và phần mềm NCOVI.

- Hướng dẫn người dân tra cứu lịch sử tiêm chủng, khai báo y tế, đăng ký khám chữa bệnh từ xa trên ứng dụng di động.

- Đảm bảo báo cáo, giám sát dịch tễ được thực hiện qua nền tảng số thay cho phương thức thủ công.

- Thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh truyền thông, tư vấn sức khỏe qua nền tảng số.

## **6. Tổ công nghệ số cộng đồng.**

- Thực hiện chủ trương phát động phong trào học tập trên các nền tảng số với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau, đi từng ngõ, gõ từng nhà” nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ số, nhất là dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán số, các ứng dụng tiện ích và hướng dẫn từng người dân tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”.

### **7. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã**

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, ứng dụng số trong đời sống – sản xuất.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Chỉ đạo các đoàn thể xây dựng kế hoạch gắn với chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc triển khai Nghị quyết 57.

Trên đây là Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Tân Kỳ giai đoạn 2026 - 2030. UBND xã yêu cầu các Phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, báo cáo gửi về UBND xã qua phòng VH-XH để được hướng dẫn, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Khoa học và Công nghệ (B/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (B/c);
- Ban Chỉ đạo Nghị quyết 57 xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã,
- Phòng, ban, ngành cấp xã;
- Công an xã;
- Các Trường học trên địa bàn xã;
- Các Trạm Y tế trên địa bàn xã;
- Tổ Công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Đình Sơn**

